TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:27/2022/HS-ST
Ngày 18 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Anh Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Mạnh Tưởng**

Ông **Nguyễn Đại Đồng**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Quang** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Quang Hòa** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 5 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ tên: Bùi Văn T

Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1980.

STQ: thôn Y, xã H, huyện M, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 2/12.

Họ tên bố: Bùi Đăng S - Sinh năm 1945.

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T- Sinh năm 1952. Đều có HKTT tại thôn Y, xã H, huyện M, TP. Hà Nội.

Vợ: Nguyễn Thị N – Sinh năm 1982. Có HKTT tại thôn Y, xã H, huyện M, TP. Hà Nội.

Con: Có 02 con (Lớn sinh năm 2003 và nhỏ sinh năm 2010).

Nhân thân: Bản án số 74/2011/HSST ngày 25/11/2011 của TAND huyện Mỹ Đức, xử phạt T 24 tháng tù, về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đã chấp hành xong các hình phạt.

Bản án số 02/2022/HSST ngày 5/1/2022 của TAND huyện Mỹ Đức, xử phạt T 9 tháng tù, về tội " *Trộm cắp tài sản*". Chưa chấp hành hình phạt tù và chưa nộp án phí.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/01/2022, chuyển tạm giam ngày 28/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội. Có mặt

Người bị hại:

- Ông Nguyễn Văn T sinh năm 1971. Trú tại: thôn Y, xã H, huyện M, TP Hà Nội. Vắng mặt

- Ông Bùi Văn L sinh năm 1980, trú tại: thôn Đục Khê, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức. Vắng mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Hoàng Thị T sinh năm 1958, trú ở: thôn Y, xã H, huyện M, TP. Hà Nội **.** Vắng mặt

- Ông Bùi Đăng Sơn - Sinh năm 1945. Địa chỉ: thôn Y, xã H, huyện M, TP Hà Nội. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 22/01/2022, Bùi Văn T sinh năm 1980, trú tại thôn Hội Xá, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội đi xe đạp từ nhà đến khu vực trang trại ở cánh đồng Án Sen thuộc thôn Y, xã H, huyện M, TP. Hà Nội thì phát hiện trong vườn nhà ông Nguyễn Văn T sinh năm 1971, trú tại cùng thôn có một đống các thanh sắt đã qua sử dụng. T nảy sinh ý định trộm cắp số sắt trên mang bán lấy tiền tiêu sài. Đến khoảng 20 giờ tối cùng ngày, T đi xe đạp của ông Bùi Đăng S sinh năm 1945, là bố đẻ của T đến trang trại của gia đình ông Nguyễn Văn T, T rút các thanh sắt trong vườn nhà ông T đưa ra tập kết ngoài lề đường, tổng cộng là 17 thanh sắt. Sau đó, T vác khoảng 2 đến 3 thanh sắt lên vai trái và đạp xe đạp đi đến cửa hàng thu mua sắt vụ Thành Khôi có địa chỉ tại thôn Y, xã H, huyện M, TP Hà Nội thì gặp bà Hoàng Thị T sinh năm 1958, trú ở: thôn Y, xã H, huyện M, TP. Hà Nội, là người làm thuê cho cửa hàng thu mua sắt vụn. T nói với bà Thắm là *" cho cháu gửi các thanh sắt ở đây"* khi bà Thắm đồng ý thì T để các thanh sắt trên chiếc xe cải tiến đang để trong nhà kho với mục đích khi lấy hết số sắt ở vườn nhà anh Thanh sẽ về bán cho cửa hàng để lấy tiền. Sau đó T nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Angel Hi BKS 33M3 - A để ở trong nhà kho có cắm sẵn khóa xe, T hỏi bà Thắm "Cho cháu mượn xe đi một tí" rồi để lại xe đạp và điều khiển xe máy đi đến vị trí đã tập kết các thanh sắt rồi tiếp tục vận chuyển về cửa hàng thu mua sắt vụn Thành Khôi, mỗi lần vận chuyển từ 2, 3 đến 4 thanh sắt. Đến khoảng 21 cùng ngày, ông Nguyễn Văn T cầm đèn pin đi ra bờ ao của gia đình thì phát hiện có 02 thanh sắt đang để ở lề đường, do nghi ngờ bị mất trộm sắt, ông T đi sang bên bờ mương nước đối diện để chờ. Chờ khoảng 5 phút thì Bùi

Văn T đi xe máy đến và vác các thanh sắt lên vai rồi lên xe máy chở đi, khoảng 5 phút sau Bùi Văn T quay lại, đang tiếp tục vác một khung kim loại được hàn bằng sắt V4 còn lại lên vai định lên xe máy đi thì ông T bật đèn pin đứng lên hô hoán, cùng lúc đó có lực lượng Công an xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức đi tuần tra đến và đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn T, thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu SYM Angel Hi BKS 33M3-A và một thanh sắt V4 hàn Zic zắc dài khoảng 3m nặng 22 kg rộng 24 cm.

Quá trình đấu tranh Bùi Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân ngày 22/01/2022 và khai nhận trước đó vào ngày 18/01/2022, T đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 lồng sắt tại khu trang trại thuộc cánh đồng An Ngựa thuộc thôn Đục Khê, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức và mang đến cửa hàng thu mua sắt vụn Thành Khôi gặp bà Hoàng Thị T và nói: *" cháu có ít sắt vụn của nhà mang đi bán"*, bà Thắm không thỏa thuận gì và trả giá tiền là 300.000 đồng, T cầm tiền đi về và đã tiêu sài hết.

Ngày 23/1/2022, Công an xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức đã tiến hành thu giữ tại cửa hàng thu mua sắt vụn Thành Khôi:

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại chữ U có kích thước (854 x 7,5 x 4) cm.

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại chữ U có kích thước (340 x 7,5 x 4) cm.

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại chữ U có kích thước (220 x 7,5 x 4) cm.

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại chữ U có kích thước (640 x 7,5 x 4) cm.

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại hình hộp ghép 01 thanh kim loại bằng sắt chữ C có kích thước (610 x 7,5 x 4).

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại V4 dài 6 m.

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại V4 dài 6,3 m.

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại V4 dài 5,7 m.

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại V4 dài 6 m.

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại V4 dài 6 m.

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại V4 dài 3,4 m.

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại V4 dài 1,5 m.

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại V4 dài 1,86 m.

- 02 thanh kim loại bằng sắt loại V4 được ghép với nhau dài 3,5 m.

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại V4 dài 3,3 m.

- 01 thanh kim loại bằng sắt loại V5 dài 1,53 m.

- 01 thanh kim loại hình hộp có kích thước (3 x 2,5 x 2,5) cm.

Tổng trọng lượng 17 thanh kim loại bằng sắt là 193 Kg.

- 01 lồng kim loại bằng sắt loại hình chữ nhật có kích thước (113 x 69 x 76) cm, trọng lượng 33 Kg.

- 01 khung kim loại được hàn bằng sắt loại V4 có kích thước (350 x 24) cm, trọng lượng 22 Kg.

- 01 xe đạp loại xe mini màu xám bạc, khung phía dưới thân xe có dòng chữ AVIBUS RACE, xe có giỏ.

Ngày 23/01/2022, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Mỹ Đức ra Yêu cầu định giá tài sản số 05/YC-CQĐT đến Hội đồng ĐGTS trong TTHS huyện Mỹ Đức, định giá đối với 01 khung sắt được hàn bằng sắt V4 thu giữ ngày 22/1/2022 và17 thanh sắt thu giữ ngày 23/1/2022.

Ngày 24/01/2022, Hội đồng ĐGTS trong TTHS ra kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS kết luận:

- Tổng trọng lượng 17 thanh kim loại bằng sắt là 193 kg;

- 01 lồng kim loại bằng sắt loại hình chữ nhật có kích thước (113 x 69 x76) cm, có trọng lượng là 33 kg;

- 01 khung kim loại được hàn bằng loại sắt V4 có kích thước (350 x 24) cm, trọng lượng 22 kg;

*....**Tổng giá trị của tài sản cần định giá là: 3.410.000 đồng (Ba triệu bốn trăm mười ngàn đồng chẵn.***

Ngày 08/3/2022, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Mỹ Đức ra Quyết định trưng cầu giám định số 77/QĐ-CQĐT trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ công an, giám định số khung VMEACE113MF205381 của xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel Hi BKS 33M3-A.

Ngày 3/3/2022, Phòng cảnh sát hình sự, Công an TP. Hà Nội có Thông báo kết quả tra cứu xe máy vật chứng, kết quả: *Biển kiểm soát 33 M3-A không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng;*

Ngày 8/3/2022, Công an huyện Mỹ Đức có phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, kết quả: *Biển số 33 M3-A; Chủ xe Đoàn Văn P; Địa chỉ: Đội bình, Ứng Hòa, Hà Nội…. Số máy: 205381; Số khung: 205381.*

Ngày 23/3/2022, Viện khoa học hình sự - Bộ công an ra kết luận giám định số 1405/KL-KTHS kết luận:

Xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel Hi BKS 33M3-A; Số khung hiện tại VMEACE113MF20538 và số máy hiện tại VMEM5B205381 là số khung, số máy nguyên thủy của xe.

Tang vật thu giữ trong vụ án:

- Số lượng 17 thanh kim loại bằng sắt là 193 kg;

- 01 lồng kim loại bằng sắt loại hình chữ nhật;

- 01 khung kim loại được hàn bằng loại sắt V4;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel Hi BKS 33M3-A;

- 01 xe đạp loại xe mini màu xám bạc, khung phía dưới thân xe có dòng chữ AVIBUS RACE, xe có giỏ.

Tất cả các tang vật này được chuyển giải quyết theo hồ sơ vụ án.

Trong đó:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel Hi BKS 33M3-A, bị can T khai mượn của bà Thắm, bà Thắm khai chiếc xe mô tô này gia đình bà mua sắt vụn, thấy còn sử dụng được nên gia đình đi sửa để sử dụng. Qua tra cứu người đứng tên đăng ký xe là ông Đoàn Văn P; Địa chỉ: xã Đội bình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội, ông P khai trước đây ông có mua và sử dụng chiếc xe mô tô nà, tuy nhiên ông đã bán chiếc xe này cách đây khoảng 8 năm, hiện không nhớ rõ bán cho ai và hiện không còn giấy tờ gì liên quan đến chiếc xe này.

Đối với chiếc lồng kim loại bằng sắt loại hình chữ nhật, là vật chứng do bị can T khai lấy trộm tối ngày 18/01/2022 tại khu trang trại thuộc cánh đồng An Ngựa thuộc thôn Đục Khê, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức. Qua điều tra xác định bị hại là ông Bùi Văn L sinh năm 1980, trú tại: thôn Đục Khê, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức.

Quá trình điều tra, bị cáo Bùi Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị can phù hợp với lời khai các bị hại, lời khai người liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tang vật thu giữ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-MĐ ngày 04/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội truy tố Bùi Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi, tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Xử phạt bị cáo 15 đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt của bản án số 02/2022/HSST ngày 5/1/2022 của TAND huyện Mỹ Đức buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 24 đến 27 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Trả lại ông ông Nguyễn Văn T Số lượng 17 thanh kim loại bằng sắt là 193 kg và 01 khung kim loại được hàn bằng loại sắt V4; Trả lại ông Bùi Văn L 01 lồng kim loại bằng sắt loại hình chữ nhật; Trả lại ông Bùi Đăng Sơn 01 xe đạp loại xe mini màu xám bạc, khung phía dưới thân xe có dòng chữ AVIBUS RACE, xe có giỏ; Tịch thu sung công 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel Hi BKS 33M3-A.

+ Buộc bị cáo nộp lại 300.000 đồng để sung công.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát

viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Mỹ Đức; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên huyện Mỹ Đức trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng Hình sự. Về các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra nên có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 18/01/2022 và 22/1/2022, Bùi Văn T đã có hành vi lợi dụng sơ hở của các bị hại đã lén lút lấy trộm của gia đình ông Bùi Văn L 01 lồng kim loại bằng sắt loại hình chữ nhật có kích thước (113 x 69 x76) cm, có trọng lượng là 33 kg giá trị 453.750 đồng, của gia đình ông Nguyễn Văn T 17 thanh kim loại bằng sắt trọng lượng 193 kg và 01 khung kim loại được hàn bằng loại sắt V4 trọng lượng 22 kg với giá trị 2.956.250 đồng. *Tổng giá trị của tất cả các tài sản là: 3.410.000đồng (Ba triệu bốn trăm mười ngàn đồng chẵn)* với mục đích đem bán lấy tiền để sử dụng cho nhu cầu bản thân.

Ngày 22/1/2022, Bùi Văn T đã có hành vi lợi dụng sơ hở của gia đình ông Nguyễn Văn T thực hiện hành vi trộm 17 thanh kim loại bằng sắt trọng lượng 193 kg và 01 khung kim loại được hàn bằng loại sắt V4 trọng lượng 22 kg với giá trị 2.956.250 đồng đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản. Tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, ngày 18/01/2022, Bùi Văn T đã có hành vi lợi dụng sơ hở của gia đình ông Bùi Văn L đã lấy trộm 01 lồng kim loại bằng sắt loại hình chữ nhật có kích thước (113 x 69 x76) cm, có trọng lượng là 33 kg giá trị 453.750 đồng chưa cấu thành tội phạm nên kiến nghị xử lý hành chính.

[3] Về tính chất của vụ án và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do vậy, vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về nhân thân, T tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về T tiết tăng nặng: Bị cáo không có T tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo khai báo thành khẩn; tự thú hành vi ngày 18/1/2022; tài sản đã thu hồi nên được hưởng T tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự

- Nhân thân: Bản án số 74/2011/HSST ngày 25/11/2011 của TAND huyện Mỹ Đức, xử phạt T 24 tháng tù, về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đã chấp hành xong các hình phạt.

Bản án số 02/2022/HSST ngày 5/1/2022 của TAND huyện Mỹ Đức, xử phạt T 9 tháng tù, về tội " *Trộm cắp tài sản*". Chưa chấp hành hình phạt tù và chưa nộp án phí.

[5] Quyết định hình phạt: Căn cứ tính chất của vụ án và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; T tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt tù giam bị cáo một thời gian mới đảm bảo tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo có bản án đã có hiệu lực pháp luật nên cần tổng hợp theo quy định của pháp luật

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về dân sự: Đương sự không yêu cầu nên không xét.

[7] Đối với vật chứng của vụ án: Là tài sản hợp pháp của bị hại và người liên quan nên trả lại.

[8] Đối với ông Sơn, bà Thắm do không đủ chứng cứ liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý. Tòa không xét.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 56 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" . Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 9 tháng tù tại bản án số 02/2022/HSST ngày 05/1/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/01/2022, được trừ thời gian tạm giữ của bản án số 02/2022/HSST ngày 05/1/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức từ 07/8/2021 đến 16/8/2021

2- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Trả lại ông ông Nguyễn Văn T Số lượng 17 thanh kim loại bằng sắt là 193 kg và 01 khung kim loại được hàn bằng loại sắt V4;
- Trả lại ông Bùi Văn L 01 lồng kim loại bằng sắt loại hình chữ nhật;

- Trả lại bà Hoàng Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel Hi BKS 33M3-A;
- Trả lại ông Bùi Đăng Sơn 01 xe đạp loại xe mini màu xám bạc, khung phía dưới thân xe có dòng chữ AVIBUS RACE, xe có giỏ.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/5/2022 giữa Công an huyện Mỹ Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức.)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 01 Điều 21, điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án sơ thẩm được niêm yết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án sơ thẩm được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (thay thông báo);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Anh Tuấn